

Số: 177a/2021/QĐST-VHNGĐ

Cẩm Lệ, ngày 18 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu từ chối nhận cha cho con**

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng

Thư ký phiên họp: Ông Lê Văn Thoảng - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 120/2021/TLST-VHNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2021 về việc “*Từ chối nhận cha cho con*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 07/2021/QĐST-VHNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Cát T, sinh năm 1998; địa chỉ: Số 51 đường Tr, tổ 07, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng và bà Phạm Thị Anh Ph, sinh năm 1999; địa chỉ: Tổ 03, Xóm H, thôn Ng, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam.

(Hai bên đương sự có mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu, bản tự khai, lời trình bày của ông Nguyễn Cát T và bà Phạm Thị Anh Ph tại phiên họp thể hiện:

Tháng 8 năm 2018, ông T và bà Ph tìm hiểu nhau, đến tháng 01 năm 2020 bà Ph có thai. Ngày 20 tháng 9 năm 2020 sinh con, để đăng ký khai sinh cho con thì ông và bà đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng (Số 29 ngày 25/3/2020). Ngày 03 tháng 11 năm 2020, ông và bà đi đăng ký khai sinh cho con tên là Nguyễn Cát Nh; họ tên cha là Nguyễn Cát T; họ tên mẹ là Phạm Thị

Anh Ph. Do tình hình dịch bệnh Covid 19 và hoàn cảnh gia đình nên ông bà chưa tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán. Tháng 3 năm 2021, ông T có làm xét nghiệm ADN để xác nhận huyết thống quan hệ cha con tại Viện Khoa học hình sự Bộ Công an thì kết quả không có huyết thống cha con. Nay, ông T và bà Ph yêu cầu Tòa án công nhận cháu Nguyễn Cát Nh 20 tháng 9 năm 2020, là con đẻ của bà Phạm Thị Anh Ph, không phải là con đẻ của ông Nguyễn Cát T.

Kiểm sát viên tham gia phiên họp phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của thẩm phán, hội đồng giải quyết việc dân sự, thư ký phiên họp kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm thẩm phán, Hội đồng ra quyết định giải quyết việc dân sự đã tuân thủ đúng quy định tại khoản 10 Điều 29, Điều 39, Điều 362, 365, 366, 367, 369 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và việc chấp hành pháp luật của các đương sự tuân thủ đúng quy định tại Điều 70, Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Về nội dung: Căn cứ Điều 88, Điều 89 Luật Hôn nhân gia đình

Đề nghị Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng chấp nhận đơn yêu cầu của ông Nguyễn Cát T và Phạm Thị Anh Ph; tuyên bố cháu Nguyễn Cát Nh là con đẻ của bà Phạm Thị Anh Ph, không phải là con đẻ của ông Nguyễn Cát T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng nhận định:

[1] Nội dung yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Nguyễn Cát T và bà Phạm Thị Anh Ph về việc yêu cầu từ chối nhận cha cho con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ theo quy định tại khoản 10 Điều 29 điểm b khoản 2 Điều 35; Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Nguyễn Cát T và bà Phạm Thị Anh Ph thì thấy:

[2.1] Tháng 8 năm 2018, ông T bà Ph tìm hiểu nhau đến tháng 01 năm 2020 thì bà Ph có thai. Ngày 25/3/2020 ông Nguyễn Cát T và bà Phạm Thị Anh Ph đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng (Số 29 ngày 25/3/2020). Ngày 20 tháng 9 năm 2020, bà Ph sinh con. Ngày 03 tháng 11 năm 2020, ông T và bà Ph đi đăng ký khai sinh cho con tên Nguyễn Cát Nh, sinh ngày 20 tháng 9 năm 2020; họ tên người cha là Nguyễn Cát T, sinh ngày 26/5/1998; nơi cư trú: Tổ 07, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng và họ tên người mẹ là Phạm Thị

Anh Ph, sinh ngày 06/6/1999; nơi cư trú: Thôn Ng, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam. Nay, ông T và bà Ph yêu cầu Tòa án xác định cháu Nguyễn Cát Nh là con đẻ của bà Phạm Thị Anh Ph, không phải là con đẻ của ông Nguyễn Cát T.

Ngày 26/4/2021, Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ ra Quyết định trưng cầu giám định Viện khoa học hình sự - Phân viện khoa học hình sự thực hiện giám định ADN đối với cháu Nguyễn Cát Nh, sinh ngày 20/9/2020 để xác nhận huyết thống quan hệ cha con.

Theo kết luận giám định số 47/C09C-Đ3 ngày 05 tháng 5 năm 2021 của Viện Khoa học hình sự - Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng thể hiện:

- Đối tượng giám định: Mẫu cần giám định mẫu tóc của Nguyễn Cát Nh và mẫu so sánh mẫu tóc của Phạm Thị Anh Ph, mẫu tóc của Nguyễn Cát T.

- Phương pháp thực hiện giám định: Tách chiết ADN bằng phương pháp tách chiết vô sơ, sử dụng chelex 100 (hãng Thermo Fisher Scientific, Mỹ); Định lượng ADN bằng phương pháp đo optical density (OD) trên hệ thống máy Mano Drop One (hãng Thermo Fisher Scientific, Mỹ); Nhân bội ADN trên máy ABI-9700 bằng Identifiler Plus Kit (hãng Thermo Fisher Scientific, Mỹ); Điện di và phân tích kết quả trên máy ABI-3130 với phần mềm GeneMapper ID (hãng Thermo Fisher Scientific, Mỹ).

- Kết luận về đối tượng giám định: Nguyễn Cát Nh là con đẻ của Phạm Thị Anh Ph, không phải là con đẻ của Nguyễn Cát T.

Xét thấy, ông Nguyễn Cát T và bà Phạm Thị Anh Ph yêu cầu Tòa án tuyên bố cháu Nguyễn Cát Nh, sinh ngày 20/9/2020 là con đẻ của bà Phạm Thị Anh Ph, không phải là con đẻ của ông Nguyễn Cát T là có cơ sở, phù hợp với kết luận của Viện Khoa học hình sự - Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng. Do đó, chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Cát T và bà Phạm Thị Anh Ph về việc từ chối nhận cha cho con và đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên họp, căn cứ vào khoản 2 Điều 88, Điều 89 Luật Hôn nhân và gia đình, tuyên bố cháu Nguyễn Cát Nh, sinh ngày 20/9/2020 là con đẻ của bà Phạm Thị Anh Ph, không phải là đẻ của ông Nguyễn Cát T.

Lệ phí giải quyết việc dân sự và chi phí trưng cầu giám định ông Nguyễn Cát T và bà Phạm Thị Anh Ph phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 2 Điều 88, Điều 89 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; Điều 39; Điều 362, Điều 365, Điều 366, Điều 367, Điều 369, Điều 371 và Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Nguyễn Cát T và bà Phạm Thị Anh Ph về việc từ chối nhận cha cho con.

Tuyên bố: Nguyễn Cát Nh, sinh ngày 20 tháng 9 năm 2020 là con đẻ của bà Phạm Thị Anh Ph, không phải là con đẻ của ông Nguyễn Cát T.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Cát T và bà Phạm Thị Anh Ph phải nộp 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ ông T, bà Ph đã nộp tại biên lai thu số 0008763 ngày 13/4/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ. Vậy ông T, bà Ph đã nộp đủ lệ phí yêu cầu.

3. Chi phí trưng cầu giám định ADN ông T và bà Ph phải chịu (đã nộp đủ).

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- TAND TP Đà Nẵng;
- UBND phường H, quận C;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lệ Hằng